



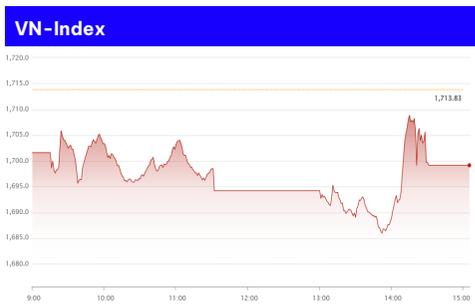
BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Thứ Năm, 19 Tháng Ba 2026

Dữ liệu thị trường ngày 19/03/2026

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	1.699,13	245,73
Thay đổi (điểm)	-14,70	-2,05
Thay đổi (%)	-0,86	-0,83
KLGD (triệu cp)	881	84
GTGD (tỷ đồng)	24.432	1.553

NĐT nước ngoài giao dịch ròng		
HOSE	-984	(tỷ đồng)
HNX	-27	(tỷ đồng)
UPCOM	-24	(tỷ đồng)



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

- Ảnh hưởng tích cực:**
VPL, NVL, VHM, GEE,...
- Ảnh hưởng tiêu cực:**
GAS, VIC, BSR, GVR,...

VNINDEX QUAY ĐẦU GIẢM, DUY NHẤT NHÓM NGÀNH TIÊU DÙNG THIẾT YẾU GIỮ SẮC XANH

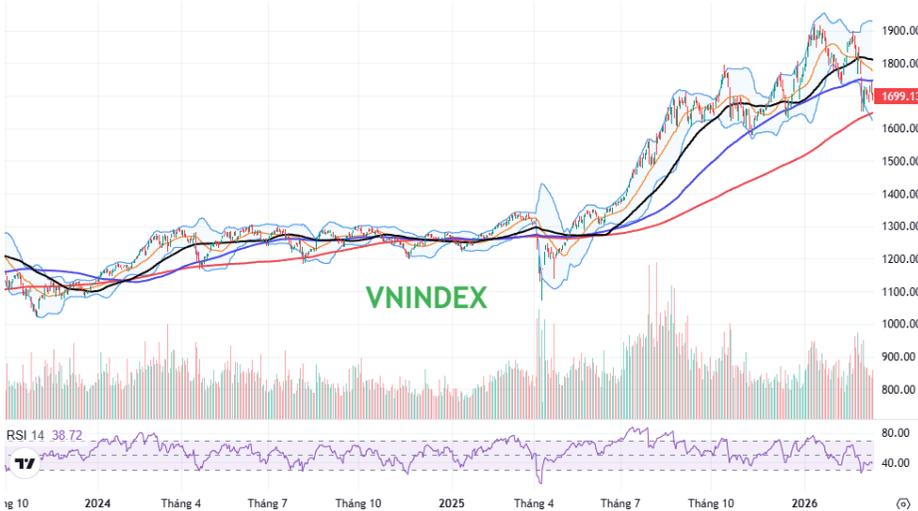
Chuyển động thị trường và dự báo:

Kết thúc phiên giao dịch ngày 19/03, VN-Index giảm 14,70 điểm (-0,86%) xuống 1.699,13 điểm. Thị trường chịu áp lực điều chỉnh mạnh khi 485 mã cổ phiếu giảm áp đảo đáng kể so với 265 mã tăng, phản ánh tâm lý thận trọng và xu hướng thu hẹp vị thế của nhà đầu tư. Áp lực bán lan rộng xuất hiện trên hầu hết các nhóm ngành, với 10/11 ngành đóng cửa trong sắc đỏ. Nhóm năng lượng chịu tác động mạnh nhất khi giảm 3,72%, hàng loạt cổ phiếu suy yếu như PVT (-6,05%), PLX (-5,06%), BSR (-4,4%) và PVD (-0,81%), cho thấy áp lực bán quay trở lại sau nhịp hồi trước đó. Ở nhóm bất động sản, diễn biến phân hóa vẫn hiện hữu khi NVL, VHM, KDH, NLG duy trì đà tăng, tuy nhiên lực bán tại các cổ phiếu vốn hóa lớn như VIC (-0,68%), BCM (-2,4%) và VRE (-0,19%) khiến toàn ngành khép phiên trong sắc đỏ, giảm 0,26%. Nhóm tài chính với sắc đỏ nhanh chóng chiếm ưu thế ngay từ đầu phiên, dù một số mã đã nỗ lực hồi phục về cuối phiên như STB (+0,16%), MBB (+0,38%) và LBP (+0,57%), nhưng chưa đủ để cải thiện xu hướng chung, khiến toàn ngành vẫn giảm 0,84%. Trái ngược với bức tranh ảm đạm, ngành tiêu dùng thiết yếu là điểm sáng hiếm hoi khi tăng 0,77%, được nâng đỡ bởi các mã PET (+6,89%), VPL (+4,11%) và TNG (+1,67%), trong đó riêng mã cổ phiếu VPL đóng góp tới 1,28 điểm cho chỉ số chung.

Thanh khoản toàn thị trường đạt 24.432 tỷ đồng, giảm 6,83% so với phiên trước, cho thấy dòng tiền có dấu hiệu chững lại và tâm lý dè dặt gia tăng. Khối ngoại tiếp tục duy trì xu hướng bán ròng với giá trị 1.035 tỷ đồng, tập trung giảm tỷ trọng tại FPT (237 tỷ), VIC (226 tỷ) và BSR (114 tỷ). Ở chiều ngược lại, lực mua chủ yếu mang tính chọn lọc khi MSN được giải ngân mạnh nhất với 239 tỷ đồng, nâng tổng giá trị mua đạt 2.653 tỷ đồng.

Thị trường biến động khá bất ngờ với áp lực bán gia tăng nhanh trong phiên đảo hạn phái sinh hôm nay, cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn chưa thực sự ổn định. Trong bối cảnh này, việc giữ sự thận trọng và ưu tiên quan sát là cần thiết để hạn chế rủi ro. Nhà đầu tư nên chờ đợi những tín hiệu rõ ràng hơn nhằm tìm kiếm cơ hội giải ngân với mức giá và xu hướng hợp lý.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: VCB, BID, REE, POW, DCM, PC1, MWG.



Danh sách khuyến nghị tháng 03.2026

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
MWG	86.500	71.000
CTG	37.500	30.700
STB	67.300	56.000
HCM	25.000	20.100
VPB	28.000	22.800
VCB	64.300	53.100
MBB	28.000	23.000

Danh sách công bố ngày 09/03/2026, VikkibankS.vn



Hotline
1900 2273

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 03.2026 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
MWG	- MWG đặt kế hoạch kinh doanh 2026. Doanh thu 185 nghìn tỷ, +18% YoY (so với cùng kỳ). LNST 9,2 nghìn tỷ, +30% YoY. Điện Máy Xanh (ĐMX+TGDĐ) doanh thu +15% YoY, LNST +20% YoY, chiếm 65% Tổng doanh thu. Bách Hóa Xanh doanh thu +15-20% YoY, LNST 1,2 nghìn tỷ, chiếm 35% Tổng doanh thu. Mục tiêu IPO, niêm yết ĐMX năm 2026. Mở 1.000 cửa hàng BHX, trong 2 tháng đầu năm đã mở hơn 200 cửa hàng, tập trung phần lớn miền Trung và Bắc Bộ.	09/03/2026	77.000	86.500	71.000	12,3%
CTG	- Tín dụng đến cuối tháng 1 tăng 3% so với đầu năm. Hạn mức tín dụng năm 2026 được cấp là 11,1% và CTG kỳ vọng được nâng room tín dụng tương đương 2025 hoặc cao hơn khi tình hình vĩ mô tốt hơn, năm 2025 room tăng trưởng tín dụng là 15,5%. Tập trung tín dụng theo hướng sản xuất kinh doanh, trong khi chặt chẽ hơn ở bất động sản, & kiểm soát nợ xấu.	09/03/2026	33.200	37.500	30.700	13,0%
STB	- Kết quả kinh doanh Q4.2025 lỗ trước thuế 3,4 nghìn tỷ, bởi chi phí dự phòng 9,2 nghìn tỷ đồng. Tỷ lệ nợ xấu 6,4% từ mức 2,75% Q3.2025. Nợ xấu tăng mạnh đến từ các khoản nợ liên quan đến Bamboo Airways và một số khoản nợ khác, khi STB có ban điều hành mới và muốn xử lý triệt để. Triển vọng STB đến từ lãnh đạo mới và những định hướng kinh doanh 2026.	09/03/2026	60.800	67.300	56.000	10,7%
HCM	- Triển vọng kinh doanh quý 1.2026 khả quan. (1) Ước tính thanh khoản thị trường quý 1 tăng 50% so với cùng kỳ, (2) dự nợ cho vay margin tăng trưởng mạnh sau tăng vốn vào Q4 vừa qua, (3) những yếu tố về nâng hạng thị trường chứng khoán.	09/03/2026	21.750	25.000	20.100	14,9%
VPB	- Năm 2026, mục tiêu tăng trưởng tín dụng 35% nhờ room tín dụng ưu đãi đối với VPB, chủ động giảm tín dụng BĐS (dưới 23%). Ngân hàng mẹ đặt mục tiêu nợ xấu dưới 2,5% so với 2,03% năm 2025. Mục tiêu 2026, lợi nhuận VPBankS đạt 6.453 tỷ đồng (+ 44% yoy); OPES 936 tỷ (+47% yoy); FE Credit 1.179 tỷ (+93% yoy), hợp nhất VPBank 41.323 tỷ đồng, +35%yoy.	09/03/2026	24.800	28.000	22.800	12,9%
VCB	- LNTT Quý 4 đạt 10,9 nghìn tỷ (+1,7% yoy), lũy kế cả năm 2025 LNTT đạt 44 nghìn tỷ (+4,2% yoy). Tín dụng năm 2025 tăng 15,3%. Nợ xấu giảm còn 0,58% so với 0,96% cùng kỳ năm ngoái. Tỷ lệ bao nợ xấu 258,8% từ mức 202% của Q3.	09/03/2026	57.300	64.300	53.100	12,2%
MBB	- Tăng trưởng mạnh mẽ trong năm 2026. MBB dự kiến lợi nhuận tăng 15-20% so với 2025, khoảng 39.500 tỷ đồng. Tăng tỷ trọng mảng bán lẻ, cùng với đó là mảng sản xuất và mở rộng phân khúc khách hàng FDI. Tăng vốn để đảm bảo CAR trên 10,5%, đáp ứng Basel III. Tín dụng 2026 mục tiêu tăng 35% yoy và tổng tài sản 2.149 nghìn tỷ, tăng 33% yoy.	09/03/2026	24.850	28.000	23.000	12,7%

(*) Danh mục tháng 03.2026 so với tháng 02.2026, chúng tôi loại KBC, DBC, trong khi thêm mới STB, VCB, và giữ nguyên MWG, CTG, VPB, MBB, HCM. Danh mục thường được cập nhật sau 1 ngày kể từ Cục thống kê công bố số liệu kinh tế vào ngày 6 mỗi tháng (không tính T7&CN). Danh mục trong tháng 2 chịu ảnh hưởng nặng nề của căng thẳng tại khu vực Trung Đông, nhiều cổ phiếu giảm mạnh, kể cả những cổ phiếu vốn hóa lớn. Đối với MWG, tương tự như nhiều lần trước, chúng tôi tiếp tục giữ trong danh mục, bởi những động lực tăng trưởng và mức độ hoàn thành kế hoạch của cty, MWG đang đẩy mạnh tuyển dụng và mở rộng chuỗi Bách Hóa Xanh ở miền Bắc, trong khi câu chuyện về IPO Điện Máy Xanh là chất xúc tác lớn cho giá cổ phiếu thời gian tới, kỳ vọng việc IPO diễn ra ở cuối quý 2, chúng tôi cũng cho rằng giá cổ phiếu giảm mạnh một phần đến từ tâm lý lo ngại giá dầu tăng cao tác động đến lạm phát, qua đó ảnh hưởng sức chi tiêu, nhưng với nội tại tăng trưởng của Việt Nam trong dài hạn thì kỳ vọng sức mua vẫn được duy trì vững, và MWG cũng giành thêm thị phần trong năm qua dù tăng trưởng của ngành ở mức trung bình. Những chính sách liên quan đến thu thuế đối với hộ kinh doanh chặt chẽ hơn, hay gần đây là hộ kinh doanh phải khai báo danh sách tài khoản ngân hàng nhận tiền, và ngân hàng gần đây cũng ngừng cung cấp mobile banking cho những điện thoại đã bẻ khóa, những điều này giúp định hướng ngành Bán lẻ công bằng, minh bạch, hiện đại hơn. Danh mục có 5/7 mã cp thuộc nhóm ngân hàng, thị trường giảm mạnh và nhóm ngân hàng trở về vùng định giá hấp dẫn hơn, ngoài ra nhóm ngành này chiếm tỷ trọng lớn trong Vnindex cũng là nhóm có sức bật tốt hơn khi Vnindex hồi phục, tỷ lệ lợi nhuận/rủi ro cũng tốt hơn, do đó chúng tôi đã tăng số lượng mã ngân hàng. Đối với CTG, tăng trưởng tín dụng mạnh mẽ, đi cùng nợ xấu kiểm soát tốt và đã trải qua giai đoạn xử lý các khoản nợ trước đó, giúp CTG duy trì tăng trưởng bền vững trong nhóm ngân hàng quốc doanh VCB, BID, CTG. Đối với VCB, chúng tôi kỳ vọng 2026 ngân hàng sẽ tăng trưởng mạnh hơn, tỷ lệ nợ xấu đưa về mức thấp, năm 2025 VCB có chuyển 1 phần dư nợ sang VCB Neo (CB-Bank trước đây) để tái cấu trúc ngân hàng này, nếu tính phần dư nợ 51 nghìn tỷ này thì tăng trưởng tín dụng 2025 của VCB là khoảng 19%, cao nhất nhóm ngân hàng quốc doanh. Đối với MBB, và VPB, room tăng trưởng tín dụng cao, cùng lợi thế về chi phí vốn là những động lực lớn trong tăng trưởng. Chúng tôi cũng thêm mới STB, khi ngân hàng này có ban lãnh đạo mới kỳ vọng thúc đẩy tăng trưởng mạnh hơn, giá cổ phiếu khá vững trong những biến động gần đây, STB cũng là một trong các ngân hàng top đầu về số lượng mạng lưới chi nhánh/phòng giao dịch. Đối với HCM, giá cổ phiếu đã chiết khấu sâu, trong khi tiềm năng tăng trưởng từ cho vay margin và những câu chuyện nâng hạng thị trường là chất xúc tác chính, P/B của HCM hiện giao dịch 1,6 lần, thấp hơn mức 2,1 lần của trung bình 5 năm. Nhìn lại trong 1 tháng qua, nhóm dầu khí là nhóm có sức bật tốt nhất bởi những căng thẳng Trung Đông, trong khi phần còn lại của thị trường kém hơn. Tại ngày 09/03 này, chúng tôi cho rằng chưa thấy tín hiệu về những căng thẳng dự đi của khu vực Trung Đông, thị trường vẫn còn tiếp tục rung lắc trong thời gian tới. Vì vậy, nhà đầu tư cần quyết liệt quản trị danh mục chặt chẽ và theo dõi sát sao diễn biến của thị trường, duy trì tỷ trọng danh mục cân bằng-thận trọng, đảm bảo khả năng chịu được những mức giảm sâu hơn (nếu có), và đồng thời duy trì sức mua sẵn có, để tận dụng thị trường hồi phục khi có những tín hiệu rõ ràng hơn. **Trong trung dài hạn, chúng tôi cho rằng năm 2026 vẫn là một năm tăng trưởng tích cực và toàn diện đến từ nhiều yếu tố, những nhịp rung lắc là cơ hội mua tuyệt vời cho những nhà đầu tư đã kiên nhẫn!**

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG

Theo Vasep, trong tháng 2/2026, xuất khẩu cá tra Việt Nam đạt 119 triệu USD, giảm 5% do yếu tố mùa vụ và gián đoạn từ kỳ Tết Nguyên đán, nhưng lũy kế 2 tháng vẫn đạt 331 triệu USD, tăng mạnh 28% nhờ kết quả tích cực tháng 1. Về thị trường, Trung Quốc tiếp tục dẫn đầu với tăng trưởng ấn tượng (2 tháng +86%), trong khi Mỹ giảm nhẹ do nhu cầu chậm và lo ngại chính sách thuế, còn Brazil biến động nhưng vẫn tăng nhẹ lũy kế. Các thị trường khác như CPTPP và EU duy trì tăng trưởng ổn định, cùng với một số điểm sáng như Thái Lan và Colombia. Về sản phẩm, cá tra đông lạnh vẫn chiếm tỷ trọng lớn, trong khi sản phẩm chế biến sâu giảm nhưng còn tiềm năng dài hạn. Nhìn chung, tăng trưởng đầu năm chủ yếu nhờ tháng 1, còn tháng 2 đã chững lại; triển vọng tới đây chịu áp lực từ cạnh tranh cá rô phi tại EU và rủi ro logistics do bất ổn Trung Đông.

Nửa đầu tháng 3/2026, tổng kim ngạch xuất nhập khẩu Việt Nam đạt 41,23 tỷ USD (-1,06% so với kỳ trước, +15,05% YoY); lũy kế đến 15/3 đạt 197,13 tỷ USD (+20,78%). Xuất khẩu kỳ này đạt 20,35 tỷ USD, lũy kế gần 96,8 tỷ USD (+17,1%), trong đó máy vi tính, điện tử và linh kiện đạt 26,7 tỷ USD (+40,3%), điện thoại 14,16 tỷ USD (+23%), máy móc thiết bị 11,64 tỷ USD (+18%). Tuy nhiên, dệt may giảm hơn 24% trong kỳ, xơ sợi tăng 36,57% nhưng lũy kế chỉ +1,58%. Khu vực FDI chiếm gần 80% xuất khẩu với 16,39 tỷ USD trong kỳ và 76,68 tỷ USD lũy kế (+29,96%). Nhóm nhiên liệu giảm mạnh, xăng dầu -93%, than -91,76%. Nhập khẩu kỳ này đạt 20,88 tỷ USD (-2,02%), lũy kế 100,32 tỷ USD (+24,57%); ô tô nhập khẩu tăng mạnh, đạt 1,07 tỷ USD lũy kế. Nhập khẩu điện tử tăng hơn 3% nhưng máy móc giảm gần 17%; khí đốt giảm hơn 32%, sản phẩm dầu mỏ giảm hơn 62%. Nhập khẩu khu vực FDI đạt 15,1 tỷ USD trong kỳ (-1,6%), nhưng lũy kế vẫn tăng trên 40%, phản ánh sản xuất mở rộng song tiếp tục phụ thuộc lớn vào nguồn đầu vào bên ngoài.

FPT: thông báo từ 1/1/2026, FPT Telecom chuyển từ công ty con sang công ty liên kết sau khi phần vốn Nhà nước được chuyển về Bộ Công an. FPT đổi phương pháp hợp nhất sang vốn chủ sở hữu, chỉ ghi nhận lợi nhuận theo tỷ lệ sở hữu. Thay đổi này không ảnh hưởng lợi nhuận, EPS hay quyền lợi cổ đông.

TNG: Nguyễn Đức Mạnh đã mua hơn 3,9 triệu cổ phiếu TNG (khoảng 97 tỷ đồng), nâng sở hữu từ 8,99% lên 12,04%. Ngược lại, Lưu Đức Huy bán 80.000 cổ phiếu, giảm tỷ lệ còn 0,02%.

VIB: đặt mục tiêu năm 2026 lợi nhuận trước thuế 11.500 tỷ đồng (+27%), tín dụng tăng 15% lên ~439.968 tỷ đồng, huy động tăng 26% lên 415.968 tỷ đồng, tổng tài sản vượt 637.000 tỷ (+15%) và kiểm soát nợ xấu dưới 3%. Ngân hàng xác định 2026 là năm bản lề kết thúc chiến lược VIB 2.0, chuẩn bị sang giai đoạn VIB 3.0, với trọng tâm bán lẻ, khách hàng doanh nghiệp chọn lọc, chuyển đổi số và nhân lực chất lượng cao. VIB dự kiến chia cổ tức tiền mặt 9% (3.000 tỷ đồng) và phát hành cổ phiếu thưởng 9,5%, đồng thời tăng vốn điều lệ tối đa lên 37.354 tỷ đồng (+9,74%) thông qua phát hành hơn 323 triệu cổ phiếu thưởng và 8 triệu cổ phiếu ESOP.

KBC: đã nộp báo cáo đánh giá tác động môi trường cho dự án KCN Minh Đức - Thượng Lan - Ngọc Thiện giai đoạn 1 tại Bắc Ninh. Dự án quy mô 164ha (trong tổng 196ha), vốn 2.620 tỷ đồng, bố trí 80ha nhà máy và 19ha dịch vụ. KCN đa ngành (y tế, điện tử, logistics...), triển khai từ Q3/2026, hoàn thành Q3/2028, vận hành Q4/2028.

NNC: Đá Núi Nhỏ đặt kế hoạch 2026 doanh thu 360 tỷ và LNTT 120 tỷ (giảm 8% và 35%) sau năm 2025 bùng nổ với doanh thu 391 tỷ (+40%) và lợi nhuận 148 tỷ (gấp 2,4 lần). Động lực chính đến từ mở Tân Lập (359 tỷ doanh thu). Lợi nhuận tăng nhờ sản lượng, giá bán, cùng điều chỉnh tài chính và hoàn nhập chi phí.

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 01+02.2026

Danh sách khuyến nghị tháng 01.2026

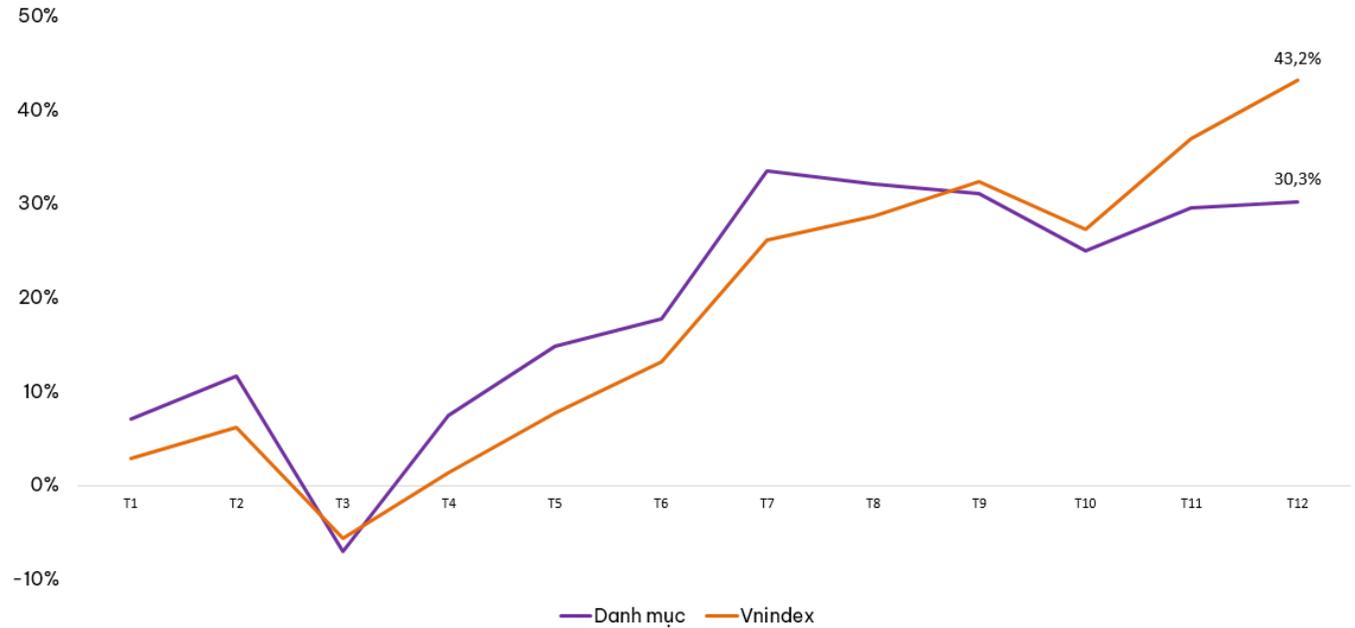
Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	07/01/2026	89.800	09/02/2026	89.300	-0,56%	83.800–94.400	-4,23%
CTG	07/01/2026	37.450	09/02/2026	37.100	-0,93%	36.800–43.500	-4,41%
KBC	07/01/2026	35.800	09/02/2026	34.500	-3,63%	33.300–38.200	-4,19%
GMD	07/01/2026	62.700	09/02/2026	71.300	13,72%	61.900–75.000	-4,78%
VPB	07/01/2026	29.250	09/02/2026	26.750	-8,55%	26.650–31.450	-4,96%
DBC	07/01/2026	26.850	09/02/2026	26.750	-0,37%	25.750–29.650	-3,91%
MBB	07/01/2026	26.700	09/02/2026	27.600	3,37%	26.000–28.300	-4,12%
VNINDEX	07/01/2026	1.861,58	09/02/2026	1.754,82	-5,73%	1.749,87–1.918,46	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					0.43%		-4,37%

Danh sách khuyến nghị tháng 02.2026

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
MWG	09/02/2026	89.300	09/03/2026	77.000	-13,77%	77.000–94.300	-5,38%
CTG	09/02/2026	37.100	09/03/2026	33.200	-10,51%	33.200–39.100	-4,85%
KBC	09/02/2026	34.500	09/03/2026	29.900	-13,33%	29.900–36.350	-5,80%
HCM	09/02/2026	22.900	09/03/2026	21.750	-5,02%	21.750–25.750	-5,24%
VPB	09/02/2026	26.750	09/03/2026	24.800	-7,29%	24.800–29.500	-4,67%
DBC	09/02/2026	26.750	09/03/2026	22.900	-14,39%	22.900–27.550	-4,67%
MBB	09/02/2026	27.600	09/03/2026	24.850	-9,96%	24.850–29.500	-5,07%
VNINDEX	09/02/2026	1.754,82	09/03/2026	1.652,79	-5,81%	1.650,49–1.899,44	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/01 - 09/02					-10,61%		-5,10%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC (2025)

Hiệu suất Danh mục & Vnindex



(2025)	T1	T2	T3	T4	T5	T6	T7	T8	T9	T10	T11	T12
Danh mục	7,1%	4,6%	-18,7%	14,6%	7,3%	2,9%	15,9%	-1,4%	-1,0%	-6,1%	4,5%	0,7%
Vnindex	2,9%	3,4%	-11,9%	7,0%	6,4%	5,4%	13,0%	2,5%	3,7%	-5,1%	9,7%	6,1%

Danh mục khuyến nghị 2025, bắt đầu từ ngày 13/01/2025 và kết thúc chốt sổ tháng 12.2025 vào ngày 07/01/2026. Hiệu suất danh mục trong bảng được tính theo tháng. Tham khảo danh mục 12 tháng 2025:

[Danh sách khuyến nghị tháng 1 \(13/01\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 2 \(07/02\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 3 \(07/03\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 4 \(09/04\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 5 \(07/05\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 6 \(06/06\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 7 \(07/07\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 8 \(08/08\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 9 \(08/09\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 10 \(07/10\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 11 \(07/11\)](#)

[Danh sách khuyến nghị tháng 12 \(08/12\)](#)

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.